

Số: 1181/KH-HĐTĐKT

Điện Biên, ngày 19 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2024

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Thực hiện Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 10/01/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về công tác thi đua, khen thưởng năm 2024.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức kiểm tra nhằm đánh giá tình hình công tác lãnh đạo, chỉ đạo và đánh giá kết quả tổ chức, triển khai các phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế để hướng dẫn, kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng và hoạt động của các cụm khối thi đua trên địa bàn tỉnh. Đồng thời phát hiện mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua để nuôi dưỡng, giới thiệu, phổ biến nhân rộng.

- Tạo sự chuyển biến tích cực về trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; của thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, khen thưởng trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra đảm bảo hiệu quả, thực hiện đúng nội dung, thời gian nêu trong kế hoạch. Đánh giá trung thực, khách quan, phản ánh đầy đủ, kịp thời kết quả kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương bằng báo cáo kết quả kiểm tra về UBND tỉnh; trong quá trình kiểm tra không gây trở ngại đến hoạt động của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

- Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra phải tích cực phối hợp tạo điều kiện cho đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ; báo cáo đầy đủ, nội dung và đúng thời gian theo yêu cầu; thực hiện nghiêm túc kết luận kiểm tra.

II. NỘI DUNG

1. Kiểm tra việc tổ chức triển khai, thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng (công tác tuyên truyền, phổ biến, tổ chức triển khai thực hiện và xây dựng, ban hành các văn bản cụ thể hóa chủ trương của đảng, các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng tại cơ quan, đơn vị, địa phương):

Luật Thi đua, khen thưởng và các Văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về việc “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; Chỉ thị số 184/CT-UBND ngày 12/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên về phát động phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024; các Kế hoạch của UBND tỉnh: Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 10/01/2024 công tác thi đua, khen thưởng năm 2024; Kế hoạch số 1663/KH-UBND ngày 04/6/2021 đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1442/KH-UBND ngày 25/4/2023 tổ chức thực hiện Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022 - 2025” trên địa bàn tỉnh Điện Biên...

2. Kiểm tra việc tổ chức, triển khai và đánh giá hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương cụ thể đối với:

a) Phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh phát động gồm:

- Phong trào “*Cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới*”;
- Phong trào “*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”;
- Phong trào “*Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Điện Biên thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019 -2025*”;
- Phong trào “*Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*” giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;
- Phong trào “*Chuyển đổi số giai đoạn 2022-2030*” trên địa bàn tỉnh Điện Biên;
- Phong trào “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2022-2030*” trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
- Phong trào thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024); 115 năm thành lập tỉnh (28/6/1909 - 28/6/2024); 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 -10/10/2024);

b) Phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị; phong trào thi đua chuyên đề do cơ quan, đơn vị, địa phương phát động.

3. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh: Kế hoạch số 1663/KH-UBND ngày 04/06/2021 đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai

đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1442/KH-UBND ngày 25/4/2023 tổ chức thực hiện Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022 - 2025” trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

4. Kiểm tra, đánh giá chất lượng công tác khen thưởng tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Kiểm tra việc quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng.

6. Công tác khác

Thực hiện kiểm tra, đánh giá:

- Việc thành lập và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp;
- Việc phân chia và hoạt động cụm, khối thi đua thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương
- Việc bố trí cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng;
- Việc công nhận phạm vi, tác động ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;
- Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng;
- Công tác lưu trữ hồ sơ khen thưởng;
- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng;
- Việc thực hiện các quy định về mẫu hiện vật khen thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị địa phương;
- Công tác sơ, tổng kết, đánh giá hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra trực tiếp

- UBND huyện Mường Ảng và 02 đơn vị (01 xã, 01 đơn vị trực thuộc huyện).
- UBND thị xã Mường Lay và 02 đơn vị (01 xã, 01 đơn vị trực thuộc huyện).
- Sở Y tế, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và 01 đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị.
- Các đơn vị: Công ty Cổ phần xi măng Điện Biên, Công ty TNHH quản lý Thủy nông Điện Biên; Hội Luật Gia.

2. Tự kiểm tra

Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị tham gia khối, cụm thi đua của tỉnh không thuộc đối tượng kiểm tra trực tiếp nêu trên, thực hiện tự kiểm tra.

IV. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

- Trưởng đoàn: Phó Giám đốc Sở Nội vụ kiêm Trưởng Ban Thi đua - khen thưởng.
- Phó Trưởng đoàn gồm: Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh được giao phụ trách theo dõi Khối - Cụm thi đua của tỉnh theo Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng và phân công nhiệm vụ đối với các thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.
- Thành viên: Lãnh đạo và chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Thi đua khen thưởng, Phòng Hành chính - Tổng hợp thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên.

V. THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Thời gian kiểm tra

Trong quý II, III năm 2024 (có Thông báo cụ thể sau).

2. Phương pháp kiểm tra

- Đoàn kiểm tra làm việc trực tiếp với cơ quan, đơn vị được lựa chọn kiểm tra về các nội dung kiểm tra nêu trên. Thống nhất chương trình, nội dung kiểm tra; nghe trình bày báo cáo và kiến nghị, đề xuất của cơ quan, đơn vị, địa phương; trao đổi và yêu cầu bổ sung những nội dung (nếu có).

- Trực tiếp kiểm tra các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện về công tác thi đua, khen thưởng và hồ sơ thi đua khen thưởng, các tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra tại đơn vị từ tháng 01/2023 đến thời điểm kiểm tra. Trao đổi, đặt vấn đề làm rõ các nội dung kiểm tra, đồng thời giải đáp những vướng mắc, đề xuất, kiến nghị về công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc tổng hợp đề xuất cấp có thẩm quyền.

- Trực tiếp kiểm tra một số đơn vị thuộc, trực thuộc; thăm quan một số mô hình, điển hình tiên tiến của cơ quan, đơn vị, địa phương để thẩm định, đánh giá công tác xây dựng, bồi dưỡng nhận rộng điển hình tiên tiến (nếu có) do đơn vị được kiểm tra lựa chọn, giới thiệu.

- Kết thúc đợt kiểm tra, đoàn kiểm tra có văn bản kết luận; thông báo kết quả kiểm tra cho cơ quan, đơn vị địa phương biết và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tỉnh)

- Ký, ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên đoàn kiểm tra.

- Thông báo thời điểm kiểm tra, thời gian làm việc cho đơn vị được kiểm tra chậm nhất trước 15 ngày làm việc (trước khi tiến hành kiểm tra);

- Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra và

kiến nghị xử lý những vấn đề phát hiện trong quá trình kiểm tra về UBND tỉnh và Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

- Theo dõi việc thực hiện kết luận kiểm tra của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm

- Chuẩn bị báo cáo đối với các nội dung kiểm tra theo đề cương yêu cầu (có đề cương gửi kèm) và gửi cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tỉnh (qua Ban Thi đua – Khen thưởng, Sở Nội vụ) chậm nhất 05 ngày trước thời điểm Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổng hợp các văn bản chỉ đạo, cung cấp tài liệu, số liệu, hồ sơ liên quan đến việc thực hiện quy định về công tác thi đua, khen thưởng theo nội dung kiểm tra.

- Bố trí thời gian, địa điểm, lãnh đạo và cán bộ nghiệp vụ làm việc với đoàn kiểm tra theo yêu cầu.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương tự kiểm tra

Các cơ quan, đơn vị, địa phương không thuộc đối tượng được kiểm tra tại Kế hoạch này, thực hiện tự kiểm tra đối với các nội dung nêu tại mục II của Kế hoạch này. Xây dựng báo cáo kết quả tự kiểm tra gửi về UBND tỉnh qua Sở Nội vụ (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để tổng hợp trước ngày 10/11/2024 (có Đề cương báo cáo gửi kèm).

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2024 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, đề nghị các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện thị xã, thành phố, các doanh nghiệp của Trung ương, địa phương tham gia Khối - Cụm thi đua nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT Trung ương; (b/c)
- Phòng III, Ban TĐKT Trung ương;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan, doanh nghiệp tham gia khối thi đua;
- Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh;
- Lưu VT, KSTT.

TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Thành Đô

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo kết quả kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2024
 (Kèm theo Kế hoạch số 1181 KH - HĐTĐKT ngày 19 tháng 3 năm 2024
 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh)

I. Đặc điểm tình hình

1. Khái quát chung về quá trình hình thành và phát triển của cơ quan, tổ chức, địa phương (Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và đặc điểm).
2. Thuận lợi, khó khăn về điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội, vị trí địa lý, đặc điểm dân cư, hệ thống tổ chức bộ máy, cơ chế phân cấp, quản lý.

II. Kết quả thực hiện**1. Kết quả tổ chức triển khai, thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng**

Báo cáo kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt; tổ chức triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về thi đua, khen thưởng, các quy định của tỉnh (*nêu rõ hình thức, cách thức, đối tượng được tuyên truyền, phổ biến; liệt kê các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quyết định, kế hoạch, chương trình... của cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành*).

2. Kết quả việc tổ chức, triển khai các phong trào thi đua yêu nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương gồm

a) Công tác triển khai và kết quả tổ chức thực hiện 07 phong trào thi đua trọng tâm do Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh phát động gồm:

- Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới”;
- Phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”;
- Phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Điện Biên thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019 - 2025”;
- Phong trào “Chuyển đổi số giai đoạn 2023-2030” trên địa bàn tỉnh Điện Biên;
- Phong trào “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;
- Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Phong trào thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024); 115 năm thành lập tỉnh (28/6/1909 - 28/6/2024); 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2024).

Yêu cầu: Mỗi Phong trào cần báo cáo cụ thể về: văn bản triển khai; kết quả thực hiện có số liệu cụ thể so sánh với mục tiêu, chỉ tiêu giao hoặc mục tiêu của phong trào; đánh giá hiệu quả từng phong trào thi đua; những gương điển hình tiên tiến qua phong trào; kết quả khen thưởng (nếu có):

b) Kết quả triển khai các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị; phong trào thi đua chuyên đề do cơ quan, đơn vị, địa phương phát động:

Nêu cụ thể tên phong trào đã triển khai, phát động, các hình thức tổ chức, biện pháp tổ chức thực hiện các phong trào thi đua. Đánh giá tác động của các phong trào thi đua sau khi triển khai đến chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh hoặc kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương (có kết quả, số liệu cụ thể để minh chứng cho từng lĩnh vực).

3. Công tác xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến

Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 1663/KH-UBND ngày 04/06/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1442/KH-UBND ngày 25/4/2023 về việc tổ chức thực hiện Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022-2025” trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Nêu cụ thể văn bản, Kế hoạch triển khai; kết quả công tác tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến, nhân rộng; số liệu điển hình tiên tiến được xây dựng, nuôi dưỡng; kết quả phối hợp giới thiệu tuyên truyền điển hình tiên tiến (số liệu được tính từ khi tổ chức thực hiện đến thời điểm kiểm tra).

4. Công tác khen thưởng

Báo cáo rõ số liệu tập thể, cá nhân được các cấp khen thưởng (nêu rõ từng cấp, từng loại hình và danh hiệu thi đua (số liệu tính từ thời điểm 01/01/2023 đến thời điểm kiểm tra); tỷ lệ % cho tập thể nhỏ và cá nhân là công chức, viên chức không giữ chức vụ quản lý và công nhân, nông dân, người lao động được các cấp khen thưởng.

Báo cáo kết quả việc tiếp nhận, tổ chức trao thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Công tác quản lý, sử dụng quỹ thi đua khen thưởng

Tổng số tiền chi khen thưởng...? (bao gồm chi tiền thưởng, chi khác theo quy định), nguồn sử dụng....? (Tính từ 01/01/2023 đến 12/2023). Tỷ lệ % trích lập quỹ thi đua, khen thưởng.

6. Công tác khác

a) Việc thành lập và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp

Việc ban hành các Quyết định thành lập; Quy chế hoạt động; phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng; hiệu quả hoạt động của Hội đồng.

b) Việc phân chia và hoạt động cụm, khối thi đua thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương

- Kết quả tham gia cụm, khối thi đua của tỉnh;

- Tình hình tổ chức khối, cụm thi đua thuộc thẩm quyền; hiệu quả hoạt động cụm, khối thi đua do cơ quan, đơn vị tổ chức.

(Nêu rõ các Quyết định tổ chức cụm, khối thi đua; việc xây dựng và ban hành Quy chế, Kế hoạch hoạt động cụm, khối thi đua; thực hiện nội dung ký kết giao ước thi đua; hướng dẫn xây dựng thang, bảng điểm thi đua, sơ kết, tổng kết...).

c) Việc bố trí cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng

Số lượng, chất lượng cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng.

d) Việc công nhận phạm vi, tác động ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Hoạt động Hội đồng đánh giá tác động, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học theo thẩm quyền.

(Nêu các Quyết định thành lập Hội đồng, Quy chế hoạt động; kết quả hoạt động có số liệu cụ thể (tính từ thời điểm 01/2023 đến thời điểm kiểm tra);

đ) Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng, có số liệu cụ thể.

e) Kết quả thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ thi đua, khen thưởng theo quy định của luật Lưu trữ.

g) Kết quả tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng (nếu có).

h) Việc thực hiện các quy định về mẫu hiện vật khen thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị địa phương.

i) Công tác tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. Nhận xét, đánh giá chung

1. Kết quả đạt được;

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân;

3. Kiến nghị, đề xuất (với cấp có thẩm quyền đối với các nội dung kiểm tra nêu trên)./.